

Số: 202/2020/QĐST-HNGĐ

*Yên Thành, ngày 16 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 348/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1965.

Bị đơn: Ông Hà Văn Ng – sinh năm 1966

Địa chỉ: Xóm Ph Gi, xã Ph Th, huyện Yên Thành, Nghệ An

Căn cứ vào Điều 28, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị L và ông Hà Văn Ng .

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

\* *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị L và ông Hà Văn Ng thuận tình ly hôn.

\* *Về con chung:* Các con chung đã trưởng thành, đủ 18 tuổi, không yêu cầu tòa án giải quyết.

\* *Về tài sản chung*: Bà Nguyễn Thị L và ông Hà Văn Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết mà đã tự thỏa thuận được với nhau đề nghị Tòa án ghi vào quyết định để làm căn cứ thi hành án cụ thể như sau:

- Thửa số 277 (lô 46) tờ bản đồ số 29 (đất QH 2009), địa chỉ: Đồng Gò Mới, xã Ph Th, huyện Yên Thành, Nghệ An. Có diện tích 283m<sup>2</sup>. Mang tên Hà Văn Ng – Nguyễn Thị L. Giao cho bà L phần đất phía tây của thửa đất có tứ cận: Phía tây giáp đường liên xã có chiều dài 9,5m; phía đông giáp đất nhà cô Hoài (Thảo) dài 9,5m; phía Tây giáp nương quy hoạch dài 15m; phía bắc giáp đất của ông Hà Văn Ng được giao. Giao ông Ng được quyền sử dụng phần đất phía Bắc của Thửa số 277 (lô 46) có diện tích 141m<sup>2</sup> với tứ cận: Phía Bắc giáp đường xóm, Phía tây giáp đường liên xã, phía nam giáp nương quy hoạch, phía đông giáp nhà cô Hoài dài 9,5m, phía tây giáp đường liên xã dài 7,5m.

- Thửa số 266 (lô 38) tờ bản đồ số 29 (đất QH 2007), địa chỉ: Đồng Gò Mới, xã Ph Th, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Có diện tích 292m<sup>2</sup>. Mang tên Nguyễn Thị L. Giao bà L được quyền sử dụng phần đất phía tây của lô đất có tứ cận phía Nam giáp đường nương quy hoạch dài 7,71m; phía bắc giáp đường (xóm 7m) có chiều dài 7,69m, phía đông giáp đất ông Ng được giao dài 19m, phía tây giáp lô đất số 265 dài 18,99m, giao cho ông Ng sử dụng phần đất phía đông của lô đất có diện tích 146m<sup>2</sup> có tứ cận cụ thể như sau: phía bắc giáp đường (xóm 7m) có chiều dài 7,70m, phía Nam giáp đường nương quy hoạch dài 7,70m, phía đông giáp lô 267 có chiều dài 19m, phía Tây giáp lô đất giao cho bà L có chiều dài 18,99m.

- Thửa số 265 (lô 37) tờ bản đồ số 29 (đất QH 2007), địa chỉ: Đồng Gò Mới, xã Ph Th, huyện Yên Thành, Nghệ An. Có diện tích 292m<sup>2</sup>. Mang tên Hà Văn Ng. Giao bà L được quyền sử dụng phần đất phía đông thửa đất có tứ cận phía bắc giáp đường xóm (7m) có chiều dài 7,70m, phía nam giáp nương quy hoạch dài 7,70m, phía tây giáp đất ông Ng được giao, phía đông giáp thửa 266 dài 19m. Giao ông Ng được quyền sử dụng phần đất phía tây của lô đất có diện tích 146m<sup>2</sup> có tứ cận cụ thể như sau: bắc giáp đường xóm (7m) có chiều dài 7,70m, phía nam giáp nương quy hoạch dài 7,70m, phía tây giáp lô đất 264 có chiều dài 19m, phía đông giáp phần đất bà L được giao dài 19m.

Hai bên có trách nhiệm đến cơ quan đăng ký quyền sử dụng đất để hoàn thiện thủ tục về đất đai.

\* *Về các khoản nợ*: Bà Nguyễn Thị L và ông Hà Văn Ng không vay nợ ai, không ai vay nợ vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* *Về án phí*: Thỏa thuận bà Nguyễn Thị L nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí ly hôn sơ thẩm của bà L được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0002724, ngày 28/10/2020). Hoàn trả lại cho bà L 150.000 đồng.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKS huyện Yên Thành;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- THADS huyện Yên Thành;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu HS,VP./.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH**  
**Thẩm phán**

**Phạm Thái Dương**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
-----

**BIÊN BẢN**  
**GIAO NHẬN QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Vào hồi ... giờ ... phút, ngày    tháng    năm 2017

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Tôi là: Lê Thị Oanh; Chức vụ: Cán bộ Tòa án.

Đã giao Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 61/2017/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2018, của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Cho người nhận là: .....

.....  
.....  
.....

Là đương sự trong vụ án “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”

Biên bản giao nhận kết thúc vào hồi ... giờ ...phút, ngày    tháng    năm 2017

**BÊN GIAO**

**BÊN NHẬN**